

Số: 1970/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 11 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Đội ngũ giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo các chuyên ngành sau đại học của Trường Đại học Đồng Tháp**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28/07/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp và Nghị quyết số 45/NQ-ĐHĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT, ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xác định đội ngũ giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo sau đại học của Trường Đại học Đồng Tháp

(Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Đội ngũ giảng viên chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo sau đại học của Trường Đại học Đồng Tháp được thực hiện từ năm 2022.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, các Trưởng đơn vị liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..w

**Nơi nhận:**

- Vụ Giáo dục Đại học;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTSDH (V.H).

**HIỆU TRƯỞNG**



**Hồ Văn Thống**





**DANH SÁCH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CHỦ TRÌ XÂY DỰNG  
VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
CÁC CHUYÊN NGÀNH SAU ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHDT ngày 27 tháng 11 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

**1. TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ (Chuyên ngành Quản lý giáo dục)**

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Đệ	PGS.TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
2	Phạm Minh Giản	PGS.TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
3	Hồ Văn Thống	TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
4	Trương Tấn Đạt	TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
5	Trần Đại Nghĩa	TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
6	Phan Trọng Nam	TS	Tâm lý học	Ngành phù hợp
7	Huỳnh Mộng Tuyền	PGS.TS	Giáo dục học	Ngành phù hợp
8	Nguyễn Thị Ngọc Hà	TS	Giáo dục học	Ngành phù hợp

**2. TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

**2.1. Chuyên ngành Quản lý giáo dục**

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Đệ	PGS.TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
2	Phạm Minh Giản	PGS.TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
3	Hồ Văn Thống	TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
4	Trương Tấn Đạt	TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
5	Trần Đại Nghĩa	TS	Quản lý giáo dục	Ngành phù hợp
6	Phan Trọng Nam	TS	Tâm lý học	Ngành phù hợp
7	Nguyễn Thị Ngọc Hà	TS	Giáo dục học	Ngành phù hợp

**2.2. Chuyên ngành LL&PPDH Bộ môn Toán**

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Nguyễn Dương Hoàng	PGS.TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp
2	Lê Xuân Trường	TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp
3	Đỗ Văn Hùng	TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp
4	Nguyễn Văn Dũng	TS	Toán Giải tích	Ngành phù hợp
5	Lê Minh Cường	TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp



6	Võ Xuân Mai	TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp
7	Nguyễn Thị Trúc Minh	TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp

### 2.3. Chuyên ngành Giáo dục học (Giáo dục tiểu học)

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Kiều	TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp
2	Huỳnh Mộng Tuyền	PGS.TS	Giáo dục học	Ngành phù hợp
3	Lê Duy Cường	TS	Giáo dục tiểu học	Ngành phù hợp
4	Huỳnh Kim Tường Vi	TS	LL&PPDH Văn - TV	Ngành phù hợp
5	Lê Thị Tuyết Trinh	PGS.TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp
6	Phạm Thị Kim Châu	TS	LL&PPDH BM Toán	Ngành phù hợp
7	Nguyễn Ngọc Phú	TS	Văn học Việt Nam	Ngành phù hợp

### 2.4. Chuyên ngành Hóa lý thuyết và hóa lý

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Trần Quốc Trị	PGS.TS	Hóa lý thuyết và HL	Ngành phù hợp
2	Trần Văn Tân	PGS.TS	Hóa lý thuyết và HL	Ngành phù hợp
3	Hồ Sỹ Thắng	PGS.TS	Hóa lý thuyết và HL	Ngành phù hợp
4	Bùi Thị Minh Nguyệt	TS	Hóa hữu cơ	Ngành phù hợp
5	Đặng Kim Tại	TS	Hóa lý thuyết và HL	Ngành phù hợp
6	Bùi Văn Thắng	TS	Hóa vô cơ	Ngành phù hợp
7	Nguyễn Văn Hưng	PGS.TS	Hóa vô cơ	Ngành phù hợp
8	Lê Thị Thanh Xuân	TS	Hóa hữu cơ	Ngành phù hợp

### 2.5. Chuyên ngành Ngôn ngữ Việt Nam

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Trần Thanh Vân	TS	Ngôn ngữ học	Ngành phù hợp
2	Đỗ Minh Hùng	PGS.TS	Ngôn ngữ	Chuyên môn phù hợp
3	Trần Đức Hùng	TS	Ngôn ngữ học	Ngành phù hợp
4	Nguyễn Thị Chính	TS	Văn học Việt Nam	Ngành phù hợp
5	Trần Hoàng Anh	TS	Ngôn ngữ Việt Nam	Ngành phù hợp
6	Đỗ Thị Hồng Hạnh	TS	Lý luận văn học	Ngành phù hợp

### 2.6. Chuyên ngành Lịch sử Việt Nam

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1	Lê Đình Trọng	TS	Lịch sử Việt Nam	Ngành phù hợp
2	Nguyễn Trọng Minh	TS	Lịch sử Việt Nam	Ngành phù hợp
3	Trần Thị Nhung	TS	Lịch sử	Ngành phù hợp
4	Trần Quang Thái	PGS.TS	Lịch sử Triết học	Chuyên môn phù hợp
5	Lê Thanh Dũng	TS	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Ngành phù hợp
6	Nguyễn Thuận Quý	TS	Nhân học	Chuyên môn phù hợp
7	Nguyễn Thị Song Thương	TS	Văn hóa học	Chuyên môn phù hợp

*Danh sách gồm 01 chuyên ngành tiến sĩ, 06 chuyên ngành thạc sĩ với 43 giảng viên./.*

